

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH PHÚ THỌ
TRƯỜNG TRUNG CẤP QUỐC TẾ PHOENIX

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
THƯỜNG XUYÊN NGHỀ:
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG
CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE**

*(Ban hành theo Quyết định số 328 /QĐ-PIC, ngày 12 tháng 12 năm 2025 của
Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế PHOENIX)*

Phú Thọ - Năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN:

ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE

- Căn cứ Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hoà Bình về việc đổi tên Trường Trung cấp Việt Nhật thành Trường cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Nghị quyết số 12/04/2025 /NQ-HĐQT ngày 12/ 04/2025 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Quốc tế về Thông qua Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Căn cứ Điều lệ trường Trung cấp quy định tại Văn bản hợp nhất số 1549/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 12 tháng 04 năm 2024 của bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Căn cứ Thông tư số 5828/VBHN-BLĐTĐBXH ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định về đào tạo thường xuyên;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix;
- Xét đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành Chương trình đào tạo thường xuyên: Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe tại trường Trung cấp Quốc tế Phoenix

Điều 2: Phòng Đào tạo, các Phòng/ Khoa chuyên môn, toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh, sinh viên Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BGH (để b/c);
- Như Điều 2 (để t/h);
- Lưu HC



TS. Trương Tuấn Dũng

Phú Thọ, ngày 12 tháng 12 năm 2025

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THƯỜNG XUYÊN

ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE

(Ban hành theo Quyết định số 328/QĐ – PIC ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix)

Tên nghề: Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe :

Trình độ đào tạo: Đào tạo thường xuyên

Đối tượng tuyển sinh: Kỹ thuật viên chăm sóc sắc đẹp , KTV vật lý trị liệu, phục hồi chức năng. Học viên ngành chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe , người có nhu cầu học nghề

Bằng cấp sau khi tốt nghiệp: Chứng chỉ đào tạo thường xuyên nghề Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

Hình thức học: Trực tiếp, trực tuyến.

1. Mục tiêu đào tạo

a. Kiến thức:

Khóa học cung cấp đầy đủ kiến thức và kỹ năng thực hành về Ứng dụng thiết bị Công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe :

- Tổng quan về thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe
- Hiểu rõ nguyên lý hoạt động và vận dụng được , cơ chế tác động , công dụng và chỉ định của các máy công nghệ cao thường ứng dụng trong chăm sóc sắc đẹp(CSSD) và sức khỏe
- Ứng dụng thiết bị chăm sóc da, trẻ hóa, máy làm sạch da mặt, máy phân tích da.....
- Những tai biến, biến chứng có thể xảy ra khi sử dụng máy công nghệ cao, cách phòng tránh và xử trí
- Đảm bảo an toàn, hiệu quả, tuân thủ quy chuẩn y tế

b. Kỹ năng:

- Thực hành thành thạo các thủ thuật cơ bản trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.
- Thực hiện được quy trình an toàn khi sử dụng thiết bị công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp

- Thực hiện được cách bảo quản thiết bị máy công nghệ cao
- Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị công nghệ cao, mỹ phẩm của cơ sở làm đẹp.
- Thực hiện công tác an toàn và vệ sinh trong quá trình chăm sóc khách hàng.
- Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào công việc thực tế.
- Học viên có kỹ năng tư vấn chăm sóc khách hàng sau khi làm dịch vụ công nghệ cao tại spa.
- Theo dõi, chăm sóc sau trị liệu và xử trí an toàn các tình huống phát sinh.

c. Năng lực:

- Có khả năng làm việc tại các cơ sở Spa, thẩm mỹ, spa trị liệu, trung tâm chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe .
- Vận dụng khoa học kiến thức CSSD và sức khỏe một cách an toàn, hiệu quả.
- Thực hiện công tác vệ sinh, an toàn và tuân thủ đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hành nghề.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- **Thời gian khóa học:** Dưới 3 tháng
- **Tổng thời lượng học các môn học, mô đun:** 120 tiết

Phân bổ thời lượng học:

- Tổng thời lượng chương trình: 120 tiết
- Lý thuyết: 25 tiết
- Thực hành: 85 tiết
- Kiểm tra: 10 tiết

3. Khung chương trình đào tạo

Mã MH, MĐ	Tên môn học, mô đun	Tổng số (tiết)	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Kiểm tra (tiết)
MĐ01	Tổng quan và xu hướng ứng dụng các loại máy công nghệ cao trong CSSD và sức khỏe	5	5	0	0
MĐ02	Máy công nghệ cao và nguyên lý hoạt động của các loại MCNC	26	5	20	1

MĐ03	Ứng dụng máy CNC trong các phương pháp CSSD và sức khỏe	52	10	40	2
MĐ04	Thực hành kỹ thuật CSSD và sức khỏe	27	5	20	2
	Ôn tập và kiểm tra cuối khóa	10	0	5	5
Tổng cộng		120	25	85	10

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

4.1. Hướng dẫn mô đun đào tạo nghề

Chương trình đào tạo thường xuyên *Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe*

Gồm 04 mô đun chính và 01 phần ôn luyện – kiểm tra, với tổng thời lượng **120 tiết** (25 tiết lý thuyết, 85 tiết thực hành, 10 tiết kiểm tra). Các mô đun được thiết kế theo trình tự từ **tổng quan – kiến thức nền tảng** → **kỹ thuật cơ bản** → **kỹ thuật chuyên sâu** → **chăm sóc, dọn đồ khách hàng trước khi ra về**, sau đó là ôn luyện và kiểm tra tổng kết.

Mỗi mô đun đều có sự kết hợp giữa lý thuyết và thực hành, nhằm đảm bảo học viên vừa nắm chắc kiến thức vừa thành thạo kỹ năng thực tế. Giáo viên cần tổ chức giảng dạy tuần tự, có thể tích hợp tình huống thực hành trong giờ lý thuyết để tăng hiệu quả.

a. MĐ01 – Tổng quan và xu hướng ứng dụng các loại máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe

Mô đun mở đầu, cung cấp **kiến thức nền tảng tổng quan** về thiết bị công nghệ cao trong lĩnh vực chăm sóc sắc đẹp và trị liệu sức khỏe.

Người học hiểu được khái niệm, vai trò, phân loại, nguyên tắc cơ bản của máy CNC và xu hướng ứng dụng trong ngành thẩm mỹ hiện đại.

Đây là mô đun lý thuyết nền, tạo cơ sở để học viên tiếp cận các kỹ thuật ứng dụng và vận hành ở những mô đun tiếp theo.

- **Thời lượng:** 5 tiết (5 LT)
- **Nội dung học:**
 - Khái niệm và vai trò của thiết bị công nghệ cao trong CSSD và sức khỏe.
 - Phân loại thiết bị theo nguyên lý hoạt động và công năng ứng dụng.
 - Giới thiệu các nhóm máy CNC phổ biến hiện nay.
 - Xu hướng phát triển công nghệ cao trong lĩnh vực thẩm mỹ – trị liệu.

b. MĐ02 – Máy công nghệ cao và nguyên lý hoạt động của các loại MCNC

Mô đun trọng tâm về kỹ thuật, cung cấp kiến thức về **cấu tạo, cơ chế hoạt động và nguyên lý tác động sinh học** của các loại máy công nghệ cao đang ứng dụng trong ngành chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

Người học được trực tiếp quan sát, thao tác khởi động, kiểm tra an toàn, thực hành nhận diện và điều chỉnh thông số vận hành của thiết bị.

- **Thời lượng:** 26 tiết (5 LT + 20 TH + 1 KT)

- **Nội dung học:**

- Cấu tạo và phân loại máy công nghệ cao.
- Nguyên lý hoạt động của Laser, RF, HIFU, IPL, Oxy Jet, điện di, siêu âm.
- Cơ chế tác động của sóng, tia, năng lượng lên da và cơ thể.
- Thực hành vận hành cơ bản, kiểm tra an toàn, bảo trì – vệ sinh thiết bị.

c. MĐ03 – Ứng dụng máy CNC trong các phương pháp chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe

Mô đun chuyên sâu, giúp học viên **vận dụng kiến thức kỹ thuật để thực hành ứng dụng máy công nghệ cao** trong các dịch vụ chăm sóc da, trẻ hóa, giảm béo và trị liệu sức khỏe.

Học viên được rèn luyện kỹ năng thao tác thực tế, phối hợp nhiều thiết bị trong cùng một quy trình và xử lý tình huống nghề nghiệp.

- **Thời lượng:** 52 tiết (10 LT + 40 TH + 2 KT)

- **Nội dung học:**

- Ứng dụng máy CNC trong chăm sóc – điều trị da: RF, HIFU, IPL, điện di, Oxy Jet.
- Quy trình ứng dụng máy trong trẻ hóa, nâng cơ, giảm béo, thư giãn.
- Xử lý tình huống phát sinh, đảm bảo an toàn và hiệu quả trị liệu.
- Thực hành tích hợp quy trình – tư vấn và hướng dẫn khách hàng sau trị liệu.

d. MĐ04 – Thực hành kỹ thuật chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe

Là mô đun cuối cùng, có tính thực hành tổng hợp cao.

Học viên được trực tiếp thực hiện các quy trình chăm sóc, trị liệu bằng máy công nghệ cao, rèn luyện kỹ năng thao tác, tư duy xử lý, giao tiếp và tác phong nghề nghiệp chuẩn.

Mục tiêu nhằm giúp học viên **hoàn thiện kỹ năng nghề**, đủ năng lực hành nghề tại các cơ sở thẩm mỹ, spa, hoặc trung tâm trị liệu sức khỏe.

- **Thời lượng:** 27 tiết (5 LT + 20 TH + 2 KT)

- **Nội dung học:**

- Ôn tập kỹ năng vận hành thiết bị CNC.
- Thực hành chăm sóc da chuyên sâu bằng công nghệ cao.
- Thực hành trị liệu cơ thể, giảm béo, phục hồi và thư giãn.
- Thực hành tích hợp quy trình hoàn chỉnh – kiểm tra tổng hợp.

e. Ôn luyện và kiểm tra cuối khóa

Phần cuối của chương trình, giúp học viên **hệ thống hóa kiến thức – rèn luyện thao tác tổng hợp – đánh giá năng lực thực hành nghề nghiệp**.

Sau phần này, học viên đủ điều kiện tham dự kiểm tra cuối khóa và được xét cấp chứng chỉ đào tạo nghề.

- **Thời lượng:** 10 tiết (5 TH + 5 KT)
- **Nội dung học:**
 - Ôn tập lý thuyết tổng hợp chương trình.
 - Ôn luyện thực hành tổng hợp các mô đun.
 - Kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành tổng kết.

4.2. Hướng dẫn về phòng học và trang thiết bị

Phòng học lý thuyết:

- Trang bị đầy đủ phương tiện giảng dạy hiện đại: máy chiếu, màn chiếu, bảng, máy tính, laptop, bàn ghế học viên, ghế giáo viên.
- Phòng học đảm bảo các tiêu chuẩn về diện tích, ánh sáng, thông gió, quạt mát và môi trường học tập sạch sẽ, thoáng mát.
- Ngoài các thiết bị cơ bản, phòng lý thuyết chuyên ngành cần có hình ảnh, mô hình, vật mẫu minh họa về các loại máy công nghệ cao, sơ đồ cấu tạo máy để giảng viên minh họa trực quan, giúp học viên dễ hiểu, tránh giảng chay gây mệt mỏi, nhàm chán.

Phòng học thực hành:

- Được trang bị đồng bộ các thiết bị và dụng cụ phục vụ học thực hành:
 - Máy RF, HIFU, Laser, IPL, Oxy Jet, Cavitation, máy phân tích da, máy xông hơi, hút mụn, điện di, siêu âm, hồng ngoại, ion âm, cùng các thiết bị hỗ trợ thư giãn trị liệu.
 - Mỹ phẩm, tinh chất, gel dẫn, khăn, ga, gối, giường spa, ghế kỹ thuật viên, khăn phủ, tủ hấp tiệt trùng, dụng cụ y tế cơ bản.
- Đảm bảo an toàn, sạch sẽ, có hệ thống điện riêng biệt, có công tắc ngắt khẩn cấp, đảm bảo tuân thủ các quy định về an toàn lao động và vệ sinh y tế.

5. Hướng dẫn phương pháp giảng dạy và học tập

Đối với chương trình:

- Giáo viên cần giảng dạy tuần tự theo khung chương trình, không bỏ qua các phần nền tảng kỹ thuật trước khi đi vào thực hành chuyên sâu.
- Có thể chia nhỏ từng mô đun thành các chuyên đề nhỏ hơn tùy theo điều kiện đào tạo.
- Chú trọng cập nhật thuật ngữ chuyên ngành, giải thích rõ sự khác biệt trong ngôn ngữ nghề nghiệp giữa các vùng miền, đảm bảo học viên hiểu thống nhất.

Đối với giáo viên:

- Là bác sĩ da liễu, chuyên gia công nghệ thẩm mỹ, kỹ thuật viên CNC hoặc chuyên viên chăm sóc sức khỏe có chứng chỉ hành nghề và nghiệp vụ sư phạm.
- Có kinh nghiệm thực tế 5 – 10 năm trong lĩnh vực ứng dụng công nghệ cao trong thẩm mỹ – sức khỏe.
- Chuẩn bị bài giảng chu đáo: đề cương, tài liệu hình ảnh, video minh họa, mô hình, câu hỏi tình huống.
- Tổ chức các buổi thảo luận nhóm, mô phỏng thực hành, hoặc mời chuyên gia thực tế đến chia sẻ kinh nghiệm.

Đối với học viên:

- Nghiên cứu tài liệu, giáo trình trước khi đến lớp; chuẩn bị ghi chép, đồng phục, dụng cụ học tập.
- Tuân thủ quy định về an toàn, vệ sinh và thái độ học tập nghiêm túc.
- Tham gia đầy đủ giờ học lý thuyết và thực hành; thực hiện đúng hướng dẫn của giáo viên trong quá trình sử dụng máy.

6. Hướng dẫn kiểm tra kết thúc môn học, mô đun:

- Người học được dự kiểm tra kết thúc mô đun khi có đủ điều kiện sau:
- Tham dự ít nhất 70% thời gian lên lớp lý thuyết, 80% giờ thực hành, thực tập và các yêu cầu của mô đun được quy định trong đề cương chi tiết của mô đun.
- Điểm thi kết thúc chương trình đào tạo phải đạt từ 4 điểm trở lên đối với bài thi lý thuyết và đạt từ 5 điểm trở lên đối với bài thi thực hành.
- Hình thức kiểm tra, thời gian làm bài kiểm tra kết thúc môn học, mô đun được quy định trong đề cương chi tiết của môn học, mô đun.

ST T	Mô đun	Hình thức kiểm tra
1	MĐ01: Tổng quan và xu hướng ứng dụng các loại máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe	Mô đun không có bài kiểm tra riêng; giảng viên đánh giá thông qua hỏi – đáp, thảo luận và quan sát mức độ hiểu bài của học viên trong giờ học.
2	MĐ02: Máy công nghệ cao và nguyên lý hoạt động của các loại MCNC	Kiểm tra thực hành tại lớp: học viên thực hiện quy trình khởi động – thao tác vận hành – kiểm tra an toàn thiết bị trên mô hình. Đánh giá thao tác đúng, an toàn và kiến thức kỹ thuật kèm theo.
3	MĐ03: Ứng dụng máy CNC trong các phương pháp chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe	Kiểm tra tổng hợp (lý thuyết + thực hành): học viên trả lời câu hỏi về quy trình ứng dụng, chỉ định – chống chỉ định, sau đó thực hành thao tác một quy trình sử dụng thiết bị CNC theo yêu cầu giảng viên.
4	MĐ04: Thực hành kỹ thuật chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe	Kiểm tra thực hành tại lớp: học viên thực hiện quy trình chăm sóc – trị liệu hoàn chỉnh với ít nhất 2 loại máy công nghệ cao; đánh giá thao tác kỹ thuật, an toàn, giao tiếp và tác phong nghề nghiệp.
5	Ôn luyện & Kiểm tra cuối khóa	Kiểm tra tổng kết (lý thuyết + thực hành): học viên làm bài trắc nghiệm lý thuyết, sau đó thực hành quy trình ứng dụng máy CNC toàn phần; đánh giá toàn diện kiến thức, kỹ năng

CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔ ĐUN

MÔ ĐUN 01: TỔNG QUAN VÀ XU HƯỚNG ỨNG DỤNG CÁC LOẠI MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE

Mã mô đun: MĐ01

Thời lượng: 05 tiết (Lý thuyết: 05; Thực hành: 0; Kiểm tra: 0)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**

Là mô đun mở đầu trong chương trình đào tạo “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe”, cung cấp nền tảng kiến thức cơ bản giúp học viên hiểu được vai trò, khái niệm, phân loại và xu hướng phát triển của các thiết bị công nghệ cao hiện nay trong lĩnh vực thẩm mỹ – trị liệu – chăm sóc sức khỏe.

Đây là mô đun khởi đầu, tạo cơ sở cho các mô đun tiếp theo như: *Nguyên lý hoạt động của máy CNC (MĐ02)*, *Ứng dụng trong các phương pháp CSSD và sức khỏe (MĐ03)*, *Thực hành kỹ thuật (MĐ04)*.

- **Tính chất:**

Mô đun lý thuyết nền tảng, bắt buộc.

Giúp học viên hình thành nhận thức tổng quan về máy công nghệ cao, các xu hướng ứng dụng thực tế, cùng những tiêu chuẩn an toàn – đạo đức nghề nghiệp khi hành nghề với thiết bị công nghệ cao.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Trình bày được khái niệm và vai trò của máy công nghệ cao trong ngành chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.
- Phân biệt được các nhóm thiết bị công nghệ cao theo công năng: chăm sóc – điều trị – phân tích – hỗ trợ phục hồi.
- Hiểu được xu hướng phát triển của công nghệ làm đẹp hiện đại và sự liên kết giữa khoa học – kỹ thuật – y học trong ứng dụng CSSD.
- Nắm được các nguyên tắc cơ bản khi vận hành và quản lý thiết bị công nghệ cao tại cơ sở chăm sóc.

2. Kỹ năng:

- Nhận biết và phân loại được các nhóm máy công nghệ cao phổ biến hiện nay.
- Đánh giá được vai trò và tầm quan trọng của việc sử dụng máy móc trong quy trình dịch vụ.
- Trình bày được quy trình cơ bản khi chuẩn bị, khởi động và bảo quản máy trước – trong – sau sử dụng (mức cơ bản).

3. Năng lực:

- Có tư duy ứng dụng công nghệ trong nghề nghiệp, nhận thức được sự cần thiết của thiết bị hiện đại trong nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Thể hiện ý thức tuân thủ an toàn nghề nghiệp, vệ sinh và đạo đức khi làm việc với thiết bị điện – điện tử trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên bài học trong mô đun	Thời gian (tiết)	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Khái niệm, vai trò và phân loại thiết bị công nghệ cao trong CSSD và sức khỏe	2	2	0	0
2	Tổng quan các nhóm máy công nghệ cao đang ứng dụng phổ biến	1.5	1.5	0	0
3	Xu hướng phát triển công nghệ và tích hợp thiết bị mới trong ngành CSSD	1.5	1.5	0	0
Tổng cộng		5	5	0	0

IV. Nội dung chi tiết các bài học

Bài 1: Khái niệm, vai trò và phân loại thiết bị công nghệ cao trong CSSD và sức khỏe (2 tiết – Lý thuyết)

- Khái niệm về “Máy công nghệ cao” trong lĩnh vực thẩm mỹ – chăm sóc sức khỏe.
- Vai trò của thiết bị công nghệ cao trong nâng cao hiệu quả điều trị và tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng.
- Phân loại thiết bị theo công năng:
 - Nhóm chăm sóc – phục hồi (máy massage, máy xông hơi, máy siêu âm, máy RF...).
 - Nhóm điều trị – trẻ hóa (Laser, HIFU, IPL, Cavitation, Oxy Jet...).
 - Nhóm phân tích – hỗ trợ chẩn đoán (máy soi da, máy đo độ ẩm, máy phân tích cấu trúc da).
- Nguyên tắc an toàn và quy chuẩn khi vận hành máy công nghệ cao.

Bài 2: Tổng quan các nhóm máy công nghệ cao đang ứng dụng phổ biến (1.5 tiết – Lý thuyết)

- Giới thiệu và mô tả cấu tạo, đặc điểm kỹ thuật của các loại máy công nghệ cao:
 - Máy Laser CO₂ Fractional – tái tạo bề mặt da.
 - Máy RF – nâng cơ, săn chắc.
 - Máy IPL – triệt lông, làm sáng da.
 - Máy Hifu – trẻ hóa, nâng cơ tầng sâu.
 - Máy Oxy Jet – cấp oxy, làm dịu da.

- Máy điện di – hỗ trợ đưa dưỡng chất vào da.
- Ứng dụng của từng loại máy trong chăm sóc, điều trị và phục hồi sức khỏe.
- Tiêu chí lựa chọn máy phù hợp với từng dịch vụ.

Bài 3: Xu hướng phát triển công nghệ và tích hợp thiết bị mới trong ngành CSSD (1.5 tiết – Lý thuyết)

- Các xu hướng nổi bật: tự động hóa, tích hợp trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ quang – điện – nhiệt đa tầng.
- Xu hướng kết hợp giữa chăm sóc sắc đẹp và trị liệu sức khỏe: công nghệ nhiệt hồng ngoại, ánh sáng sinh học, sóng âm trị liệu, thiết bị detox cơ thể.
- Định hướng phát triển nghề nghiệp gắn với công nghệ cao.
- Tác phong – đạo đức – kỹ năng mềm cần có của kỹ thuật viên vận hành máy.

MÔ ĐUN 02: MÁY CÔNG NGHỆ CAO VÀ NGUYÊN LÝ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC LOẠI MCNC

Mã mô đun: MĐ02

Thời lượng: 26 tiết (Lý thuyết: 05; Thực hành: 20; Kiểm tra: 01)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**
Là mô đun thứ hai trong chương trình “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe”.
MĐ02 có vai trò trung tâm, giúp học viên hiểu **nguyên lý hoạt động, cấu tạo kỹ thuật, cơ chế tác động sinh học** của từng nhóm máy CNC đang được sử dụng phổ biến tại các cơ sở thẩm mỹ, spa, trung tâm chăm sóc sức khỏe.
Đây là nền tảng kỹ thuật bắt buộc trước khi học viên có thể **ứng dụng thiết bị vào quy trình điều trị và chăm sóc thực tế (MĐ03)**.
- **Tính chất:**
Mô đun bắt buộc, kết hợp giữa lý thuyết chuyên sâu và thực hành trực quan.
Giúp học viên có khả năng nhận diện – vận hành – kiểm soát an toàn – đánh giá hiệu quả thiết bị công nghệ cao.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Trình bày được nguyên lý hoạt động, cấu tạo cơ bản và thông số kỹ thuật của các nhóm máy công nghệ cao trong CSSD và sức khỏe.
- Hiểu được cơ chế tác động của các loại sóng (RF, Laser, HIFU, siêu âm, ánh sáng IPL, điện di, oxy jet, v.v.) lên mô da và cơ thể.
- Nhận biết được chỉ định – chống chỉ định của từng thiết bị theo từng loại da, vùng da, và tình trạng sức khỏe khách hàng.
- Nắm được quy trình chuẩn bị, khởi động, vận hành, và bảo quản thiết bị sau sử dụng.

2. Kỹ năng:

- Thực hiện đúng quy trình vận hành, điều chỉnh thông số kỹ thuật cơ bản của từng máy.
- Thực hành thao tác an toàn khi bật/tắt, gắn đầu điều trị, vệ sinh và bảo trì thiết bị.

- Kiểm tra độ an toàn thiết bị trước khi sử dụng: dây nối, nguồn điện, đầu dẫn, màn hình điều khiển.
- Thực hành phân biệt, đối chiếu giữa các nhóm máy theo công năng và mục đích sử dụng.

3. Năng lực:

- Có khả năng tiếp cận công nghệ mới, tự đọc hiểu tài liệu hướng dẫn kỹ thuật.
- Xây dựng được tác phong làm việc chuyên nghiệp, cẩn trọng, tuân thủ quy trình kỹ thuật và quy định an toàn.
- Có ý thức bảo vệ thiết bị, duy trì vệ sinh và tiêu chuẩn y tế trong môi trường làm việc.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên bài học trong mô đun	Tổng thời gian (tiết)	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Cấu tạo, phân loại và cơ chế hoạt động của máy công nghệ cao	6	3	3	0
2	Nguyên lý tác động của sóng, tia và năng lượng trong CSSD	6	2	4	0
3	Thực hành nhận dạng, khởi động và thao tác vận hành cơ bản	8	0	8	0
4	Kiểm tra an toàn, bảo trì, vệ sinh và lưu trữ thiết bị	5	0	5	0
5	Kiểm tra mô đun	1	0	0	1
Tổng cộng		26	5	20	1

IV. Nội dung chi tiết các bài học

Bài 1: Cấu tạo, phân loại và cơ chế hoạt động của máy công nghệ cao (6 tiết – LT: 3, TH: 3)

- Giới thiệu cấu trúc tổng thể của máy CNC: nguồn điện, bo mạch điều khiển, đầu điều trị, đầu phát năng lượng, hệ thống cảm biến an toàn.
- Nguyên lý hoạt động cơ bản của các máy Laser, RF, IPL, HIFU, điện di, siêu âm, oxy jet.
- Phân loại thiết bị công nghệ cao theo:
 - Nguyên lý năng lượng (ánh sáng, điện, cơ học, sóng siêu âm, nhiệt năng...).
 - Mục đích ứng dụng (làm sạch, điều trị, tái tạo, phục hồi, phân tích da, hỗ trợ trị liệu sức khỏe).
- Minh họa cấu tạo qua hình ảnh, sơ đồ hoặc video thực tế.
- Thực hành thao tác quan sát, nhận diện các bộ phận cấu tạo chính của từng loại máy.

Bài 2: Nguyên lý tác động của sóng, tia và năng lượng trong CSSD (6 tiết – LT: 2, TH: 4)

- Tìm hiểu các dạng năng lượng sử dụng trong công nghệ làm đẹp:
 - **Laser (Light Amplification by Stimulated Emission of Radiation):** tái tạo da, triệt lông, điều trị sắc tố.
 - **IPL (Intense Pulsed Light):** ánh sáng đa xung – ứng dụng làm sáng, giảm viêm.
 - **RF (Radio Frequency):** sóng tần cao – kích thích tăng sinh collagen, săn chắc da.
 - **HIFU (High Intensity Focused Ultrasound):** sóng siêu âm hội tụ – nâng cơ, trẻ hóa.
 - **Oxy Jet:** cấp oxy, cải thiện tuần hoàn.
- Giải thích cơ chế hấp thu năng lượng của da và mô dưới da.
- Thực hành: mô phỏng điều chỉnh công suất, cường độ, thời gian chiếu phù hợp từng loại da.
- So sánh hiệu quả và giới hạn từng công nghệ.

Bài 3: Thực hành nhận dạng, khởi động và thao tác vận hành cơ bản (8 tiết – TH: 8)

- Hướng dẫn quy trình vận hành an toàn từng loại máy:
 - Kiểm tra nguồn điện, dây tiếp đất, màn hình điều khiển.
 - Lắp đầu điều trị, chọn chế độ, điều chỉnh năng lượng.
 - Thử máy không tải và trên mô hình giả da.
- Thực hành nhóm: khởi động, thao tác điều chỉnh thông số, xử lý sự cố giả định.
- Thực hành phân biệt giao diện vận hành giữa các dòng máy khác nhau (VD: RF vs HIFU vs Laser).
- Rèn luyện thói quen quan sát, thao tác chính xác và giữ an toàn cho người học – thiết bị.

Bài 4: Kiểm tra an toàn, bảo trì, vệ sinh và lưu trữ thiết bị (5 tiết – TH: 5)

- Nguyên tắc an toàn điện – cơ – nhiệt khi sử dụng máy CNC.
- Các bước kiểm tra định kỳ: dây nối, đầu phát, hệ thống làm mát, màn hình cảm ứng.
- Hướng dẫn quy trình vệ sinh thiết bị sau khi sử dụng: khử trùng, bọc bảo vệ đầu máy, lau khô và niêm phong.
- Quy tắc bảo quản máy trong kho, tránh ẩm, tránh va chạm.
- Thực hành: làm vệ sinh, ghi biên bản bảo trì thiết bị.

Bài 5: Kiểm tra mô đun (1 tiết)

- Hình thức: kết hợp lý thuyết và thực hành.
 - **Lý thuyết:** Trắc nghiệm + tự luận ngắn về cấu tạo và nguyên lý hoạt động.
 - **Thực hành:** Nhận diện máy, khởi động đúng quy trình, mô phỏng thao tác vận hành an toàn.
- Tiêu chí đánh giá: hiểu nguyên lý – thao tác đúng – đảm bảo an toàn thiết bị và người sử dụng.

MÔ ĐUN 03: ỨNG DỤNG MÁY CNC TRONG CÁC PHƯƠNG PHÁP CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE

Mã mô đun: MĐ03

Thời lượng: 52 tiết (Lý thuyết: 10; Thực hành: 40; Kiểm tra: 02)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**

Mô đun 03 là **mô đun chuyên sâu và trọng tâm** trong toàn bộ chương trình “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe”.

Sau khi học viên đã nắm vững kiến thức cơ sở về cấu tạo – nguyên lý hoạt động của máy (MĐ02), mô đun này giúp người học **ứng dụng trực tiếp thiết bị CNC vào các quy trình chăm sóc sắc đẹp, trẻ hóa da, giảm béo, trị liệu sức khỏe và phục hồi thể chất.**

- **Tính chất:**

Là mô đun **bắt buộc và có tính thực hành cao**, kết hợp song song giữa lý thuyết ứng dụng và kỹ năng thao tác.

Mục tiêu nhằm hình thành **năng lực thực hành độc lập, an toàn và chuyên nghiệp** cho học viên khi vận hành thiết bị CNC trong spa, trung tâm thẩm mỹ và cơ sở chăm sóc sức khỏe.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Hiểu rõ nguyên tắc và quy trình ứng dụng từng loại máy công nghệ cao trong các dịch vụ chăm sóc sắc đẹp và trị liệu sức khỏe.
- Trình bày được **các phương pháp kết hợp giữa máy công nghệ cao với liệu trình chăm sóc truyền thống** để tăng hiệu quả điều trị và phục hồi.
- Nắm vững **các chỉ định, chống chỉ định, lưu ý an toàn** khi sử dụng từng loại máy CNC.
- Biết cách theo dõi, đánh giá và ghi nhận hiệu quả sau khi thực hiện liệu trình bằng thiết bị CNC.

2. Kỹ năng:

- Thực hành thành thạo **quy trình chăm sóc da bằng thiết bị công nghệ cao** (RF, HIFU, Laser, IPL, Oxy Jet, điện di...).
- Thực hiện được **các quy trình trị liệu sức khỏe bằng máy CNC**: giảm béo, phục hồi cơ, thải độc, thư giãn cơ thể.
- Phối hợp linh hoạt máy công nghệ cao với mỹ phẩm – tinh chất – dưỡng chất để đạt kết quả tối ưu.
- Phát hiện và xử lý tình huống phát sinh khi khách hàng có dấu hiệu kích ứng, nóng rát, đỏ da, hoặc mệt mỏi trong quá trình trị liệu.
- Ghi chép hồ sơ khách hàng, theo dõi tiến trình trị liệu và hướng dẫn chăm sóc sau khi làm dịch vụ.

3. Năng lực:

- Có năng lực tổ chức và thực hiện **toàn bộ quy trình chăm sóc – trị liệu bằng thiết bị công nghệ cao.**
- Đảm bảo nguyên tắc an toàn – vô khuẩn – hiệu quả – đạo đức nghề nghiệp trong quá trình hành nghề.

- Có khả năng hướng dẫn, tư vấn và phối hợp với đồng nghiệp, khách hàng trong môi trường chuyên nghiệp.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên bài học trong mô đun	Thời lượng (tiết)	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Tổng quan về ứng dụng máy CNC trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe	6	4	2	0
2	Quy trình sử dụng máy CNC trong chăm sóc và điều trị da	12	2	10	0
3	Ứng dụng máy CNC trong trẻ hóa – nâng cơ – giảm béo	12	1	11	0
4	Ứng dụng máy CNC trong chăm sóc sức khỏe và trị liệu thư giãn	12	1	11	0
5	Thực hành tích hợp quy trình và xử lý tình huống nghề nghiệp	8	0	8	0
6	Kiểm tra mô đun	2	0	0	2
Tổng cộng		52	10	40	2

IV. Nội dung chi tiết các bài học

Bài 1: Tổng quan về ứng dụng máy CNC trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe (6 tiết – LT: 4, TH: 2)

- Khái niệm và vai trò của ứng dụng công nghệ cao trong ngành làm đẹp hiện đại.
- So sánh hiệu quả giữa quy trình chăm sóc truyền thống và chăm sóc bằng máy CNC.
- Tác động tổng hợp của máy CNC lên da, cơ, mô dưới da, hệ tuần hoàn và hệ thần kinh.
- Cấu trúc một quy trình trị liệu bằng thiết bị CNC: khâu chuẩn bị – thao tác – kết thúc – theo dõi sau trị liệu.
- Giới thiệu các nhóm máy ứng dụng chính:
 - Máy Laser, RF, IPL, HIFU, điện di, oxy jet, siêu âm.
 - Máy giảm béo (Cavitation, Cryolipolysis, Vacuum RF).
 - Máy trị liệu sức khỏe (đá nóng, ánh sáng sinh học, hồng ngoại).
- Thực hành quan sát quy trình mẫu (video hoặc thao tác thực tế của giảng viên).

Bài 2: Quy trình sử dụng máy CNC trong chăm sóc và điều trị da (12 tiết – LT: 2, TH: 10)

- Phân tích các loại da và lựa chọn thiết bị phù hợp (da dầu, khô, nhạy cảm, lão hóa, nám, mụn).
- Quy trình chăm sóc da cơ bản bằng máy CNC:
 1. Làm sạch và tẩy tế bào chết bằng máy xông hơi, hút mụn.
 2. Điện di tinh chất – đưa dưỡng chất vào sâu trong biểu bì.
 3. Áp dụng công nghệ RF hoặc HIFU nâng cơ, săn chắc da.
 4. Sử dụng ánh sáng IPL hoặc LED điều trị mụn, làm sáng da.
 5. Cấp oxy hoặc phun sương dưỡng ẩm.
- Kỹ thuật thao tác tay, kiểm soát năng lượng và di chuyển đầu điều trị.
- Nguyên tắc an toàn: tránh vùng mắt, vết thương hở, da nhạy cảm.
- Thực hành: mỗi học viên vận hành đủ 3 nhóm máy trên mô hình da hoặc khách thực hành.

Bài 3: Ứng dụng máy CNC trong trẻ hóa – nâng cơ – giảm béo (12 tiết – LT: 1, TH: 11)

- Tổng quan các công nghệ trẻ hóa – giảm béo hiện nay:
 - **RF, HIFU:** tác động tầng sâu, tăng sinh collagen và elastin.
 - **Cavitation:** sử dụng sóng siêu âm phá vỡ mô mỡ.
 - **Vacuum RF:** kết hợp hút chân không và năng lượng RF để giảm mỡ, định hình cơ thể.
 - **Cryolipolysis:** công nghệ đông hủy mỡ – ứng dụng làm săn chắc vùng bụng, đùi.
- Quy trình trẻ hóa bằng RF/HIFU:
 - Chuẩn bị – test nhiệt độ vùng da – bôi gel dẫn – thao tác đầu máy – làm dịu sau trị liệu.
- Quy trình giảm béo:
 - Đánh giá vùng điều trị – lựa chọn đầu máy – điều chỉnh thông số – thao tác di chuyển.
- Thực hành: mỗi học viên thực hiện quy trình mô phỏng đầy đủ trên mô hình thực hành.
- Ghi nhận và đánh giá kết quả sau trị liệu (bảng theo dõi tiến độ).

Bài 4: Ứng dụng máy CNC trong chăm sóc sức khỏe và trị liệu thư giãn (12 tiết – LT: 1, TH: 11)

- Tổng quan ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực trị liệu sức khỏe:
 1. Sóng siêu âm, hồng ngoại, ánh sáng sinh học, ion âm, nhiệt trị liệu.
- Quy trình sử dụng máy công nghệ cao để thư giãn và phục hồi sức khỏe:
 1. Chuẩn bị cơ thể và vùng trị liệu (vệ sinh, kiểm tra da, đo mạch).
 2. Chọn chế độ phù hợp: thư giãn, làm ấm, giảm đau cơ, tăng tuần hoàn.
 3. Thao tác với thiết bị: di chuyển đầu máy chậm, đều, đúng hướng.
 4. Hướng dẫn khách hít thở, thư giãn trong suốt quá trình trị liệu.
- Ứng dụng kết hợp: trị liệu bằng sóng âm + massage thủ công, hoặc kết hợp tinh dầu – nhiệt hồng ngoại.

- Thực hành: thao tác trị liệu toàn thân với máy công nghệ cao, kết hợp quy trình chăm sóc tổng hợp.

Bài 5: Thực hành tích hợp quy trình và xử lý tình huống nghề nghiệp (8 tiết – TH: 8)

- Thực hành xây dựng quy trình trọn gói (chuẩn spa) kết hợp 3 loại máy khác nhau.
- Thực hành xử lý các tình huống giả định:
 - Khách bị kích ứng, nóng rát, khó chịu khi đang trị liệu.
 - Thiết bị báo lỗi, mất kết nối, nhiệt độ tăng bất thường.
 - Giao tiếp, trấn an khách hàng, dừng và khắc phục sự cố an toàn.
- Thực hành tư vấn sau trị liệu: hướng dẫn chăm sóc da và sức khỏe tại nhà.
- Viết báo cáo tóm tắt ca thực hành, rút kinh nghiệm.

Bài 6: Kiểm tra mô đun (2 tiết)

- Hình thức: kiểm tra tích hợp lý thuyết – thực hành.
 - **Lý thuyết:** câu hỏi trắc nghiệm và tự luận ngắn về quy trình, chỉ định, nguyên tắc an toàn.
 - **Thực hành:** học viên thực hiện quy trình ứng dụng một loại máy công nghệ cao theo yêu cầu của giảng viên.
- Tiêu chí đánh giá:
 - Thao tác đúng kỹ thuật, an toàn (50%).
 - Hiểu rõ quy trình, chỉ định, chống chỉ định (30%).
 - Ứng xử và xử lý tình huống nghề nghiệp (20%).

MÔ ĐUN 04: THỰC HÀNH KỸ THUẬT CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE

Mã mô đun: MĐ04

Thời lượng: 27 tiết (Lý thuyết: 5; Thực hành: 20; Kiểm tra: 2)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**
Là mô đun **cuối cùng** trong chương trình đào tạo “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe”.
Sau khi hoàn thành các mô đun về nguyên lý hoạt động, ứng dụng và quy trình công nghệ, học viên bước vào mô đun này để **rèn luyện kỹ năng thực hành tổng hợp**, thao tác thành thạo các kỹ thuật sử dụng thiết bị CNC trong các dịch vụ thực tế tại spa, trung tâm trị liệu và cơ sở thẩm mỹ.
- **Tính chất:**
Mô đun **thực hành chuyên sâu**, bắt buộc.
Học viên trực tiếp thao tác với máy móc, thiết bị, mô hình, khách hàng giả định dưới sự hướng dẫn của giảng viên nhằm hoàn thiện kỹ năng, tư duy xử lý tình huống và tác phong nghề nghiệp chuyên nghiệp.

II. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Ôn tập và hệ thống hóa kiến thức từ MĐ01–MĐ03.

- Hiểu được quy trình kỹ thuật thực hành chuyên sâu với máy công nghệ cao: làm sạch, tái tạo, trị liệu, thư giãn.
- Nắm vững các quy định an toàn, vệ sinh, khử khuẩn trong quá trình thao tác thực tế.
- Nhận biết được lỗi thường gặp trong quá trình thực hành và cách khắc phục.

2. Kỹ năng:

- Thực hành đầy đủ và thành thạo **kỹ thuật chăm sóc da, trẻ hóa, giảm béo, trị liệu sức khỏe** bằng máy công nghệ cao.
- Chuẩn bị, khởi động, vận hành, điều chỉnh và bảo quản máy móc an toàn.
- Phối hợp nhịp nhàng giữa thao tác tay, kỹ thuật thiết bị và kỹ năng giao tiếp khách hàng.
- Ghi chép, đánh giá kết quả buổi thực hành, rút kinh nghiệm cho các ca tiếp theo.

3. Năng lực:

- Làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong môi trường spa – thẩm mỹ – trị liệu.
- Thể hiện tác phong nghề nghiệp chuẩn, thái độ chuyên nghiệp, kỹ năng mềm và giao tiếp hiệu quả.
- Vận dụng sáng tạo kỹ thuật và công nghệ để nâng cao hiệu quả dịch vụ.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên bài học trong mô đun	Thời lượng (tiết)	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
1	Ôn tập và chuẩn bị trước thực hành	4	2	2	0
2	Thực hành chăm sóc sắc đẹp bằng máy công nghệ cao	8	1	7	0
3	Thực hành chăm sóc và trị liệu sức khỏe	8	1	7	0
4	Thực hành tích hợp quy trình – hoàn thiện dịch vụ	5	1	4	0
5	Kiểm tra mô đun tổng hợp	2	0	0	2
Tổng cộng		27	5	20	2

IV. Nội dung chi tiết các bài học

Bài 1: Ôn tập và chuẩn bị trước thực hành (4 tiết – LT: 2, TH: 2)

- Ôn tập tổng hợp kiến thức và kỹ năng từ MĐ01–MĐ03.
- Kiểm tra tình trạng máy móc, nguồn điện, dụng cụ, mỹ phẩm hỗ trợ.
- Thực hành chuẩn bị môi trường làm việc:
 - Khử khuẩn – vệ sinh thiết bị, giường, khăn.

- Kiểm tra danh mục dụng cụ và sản phẩm hỗ trợ.
 - Chuẩn bị hồ sơ khách hàng thực hành.
 - Thực hành thao tác khởi động, test máy trước khi vào ca thực hành chính thức.
- Bài 2: Thực hành chăm sóc sắc đẹp bằng máy công nghệ cao (8 tiết – LT: 1, TH: 7)**

- Thực hành quy trình chăm sóc da chuyên sâu:
 - Làm sạch – tẩy tế bào chết – xông hơi – hút mụn.
 - Thực hành điện di dưỡng chất, sử dụng RF nâng cơ, HIFU trẻ hóa.
 - Thực hành ánh sáng IPL/LED điều trị mụn và làm sáng da.
 - Thực hành Oxy Jet cấp oxy, phun sương dưỡng ẩm.
- Tập trung rèn luyện các kỹ năng:
 - Di chuyển đầu máy đúng tốc độ, độ nghiêng.
 - Kiểm soát năng lượng – tránh vùng nhạy cảm.
 - Giữ ổn định liên tục trong suốt quá trình thao tác.
- Đánh giá kết quả sau chăm sóc: màu da, độ đàn hồi, phản ứng sinh học.

Bài 3: Thực hành chăm sóc và trị liệu sức khỏe (8 tiết – LT: 1, TH: 7)

- Thực hành các kỹ thuật ứng dụng máy CNC trong phục hồi – trị liệu sức khỏe:
 - Thư giãn toàn thân bằng sóng siêu âm – hồng ngoại – ion âm.
 - Trị liệu vùng cổ, vai, gáy, lưng bằng máy nhiệt hoặc RF cơ thể.
 - Thái độ cơ thể – thúc đẩy tuần hoàn, giảm đau cơ.
- Thực hành kết hợp trị liệu bằng máy với massage thủ công.
- Kiểm soát thời gian, cường độ, tần số để đảm bảo an toàn và hiệu quả.
- Hướng dẫn khách thở và thư giãn trong khi trị liệu.
- Ghi chép kết quả thực hành theo từng nhóm học viên.

Bài 4: Thực hành tích hợp quy trình – hoàn thiện dịch vụ (5 tiết – LT: 1, TH: 4)

- Học viên tự xây dựng **quy trình dịch vụ trọn gói** (chọn 3–4 loại máy kết hợp).
- Thực hành thao tác liên hoàn: chăm sóc da – trị liệu cơ thể – phục hồi.
- Tích hợp kỹ năng tư vấn, chăm sóc khách hàng, kiểm tra phản ứng sinh học.
- Rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống thực tế:
 - Mất kết nối máy, khách cảm thấy nóng rát, phản ứng bất thường.
 - Giải thích, trấn an, điều chỉnh thao tác hoặc dừng liệu trình.
- Giảng viên quan sát, chấm điểm theo tiêu chí: thao tác – quy trình – thái độ nghề nghiệp.

Bài 5: Kiểm tra mô đun tổng hợp (2 tiết – Kiểm tra: 2)

- **Hình thức kiểm tra:** Thực hành tổng hợp – mỗi học viên thực hiện một quy trình hoàn chỉnh (do giảng viên chỉ định).
- **Nội dung:**
 - Chuẩn bị – khởi động – thực hành – hoàn tất quy trình.
 - Sử dụng ít nhất 2 loại máy công nghệ cao trong một dịch vụ.
 - Đảm bảo kỹ thuật, an toàn, thẩm mỹ và giao tiếp đúng chuẩn nghề nghiệp.
- **Tiêu chí đánh giá:**
 - Thao tác kỹ thuật đúng quy trình (40%).

- Hiệu quả thao tác và kết quả thực hành (40%).
- Tác phong, vệ sinh, giao tiếp, xử lý tình huống (20%).

ÔN LUYỆN & KIỂM TRA CUỐI KHÓA

Thời lượng: 10 tiết (Lý thuyết: 0; Thực hành: 5; Kiểm tra: 5)

I. Vị trí, tính chất

- **Vị trí:**

Là phần học cuối cùng trong chương trình “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe”, được tổ chức **sau khi học viên hoàn thành 04 mô đun chính**. Phần này có vai trò **tổng kết – ôn luyện – đánh giá năng lực nghề nghiệp thực tế**, đảm bảo người học đủ trình độ, kỹ năng và thái độ để hành nghề độc lập hoặc làm việc tại các cơ sở spa, thẩm mỹ, trung tâm chăm sóc sức khỏe.

- **Tính chất:**

Là phần học **bắt buộc**, nhằm củng cố, hệ thống hóa toàn bộ kiến thức – kỹ năng đã học, đồng thời kiểm tra đánh giá toàn diện cả lý thuyết và thực hành. Đây cũng là cơ sở để xét cấp **chứng chỉ đào tạo thường xuyên nghề “Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.”**

II. Mục tiêu

1. Kiến thức:

- Hệ thống hóa toàn bộ kiến thức về:
 - Nguyên lý hoạt động và cơ chế tác động của các loại máy CNC.
 - Quy trình chăm sóc – điều trị – phục hồi bằng công nghệ cao.
 - Nguyên tắc an toàn, vệ sinh, đạo đức nghề nghiệp.
- Tự đánh giá và củng cố phần kiến thức còn yếu để hoàn thiện kỹ năng.

2. Kỹ năng:

- Thực hành thành thạo các quy trình ứng dụng thiết bị CNC trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.
- Phối hợp thao tác nhiều loại máy khác nhau trong cùng một liệu trình.
- Xử lý thành công các tình huống nghề nghiệp giả định trong môi trường thực tế.
- Ghi chép, báo cáo, và thuyết trình quy trình dịch vụ chuyên môn.

3. Năng lực:

- Có khả năng thực hiện trọn vẹn quy trình chăm sóc, trị liệu, phục hồi với thiết bị công nghệ cao.
- Thể hiện tác phong, thái độ nghề nghiệp chuẩn; giao tiếp chuyên nghiệp, ứng xử phù hợp trong thực tế.
- Đạt yêu cầu năng lực đầu ra để được cấp chứng chỉ hành nghề.

III. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

TT	Tên nội dung ôn luyện – kiểm tra	Thời lượng (tiết)	Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
----	----------------------------------	-------------------	-----------	-----------	----------

1	Ôn tập lý thuyết tổng hợp chương trình	2	0	2	0
2	Ôn luyện thực hành tổng hợp các mô đun	3	0	3	0
3	Kiểm tra lý thuyết tổng kết	2	0	0	2
4	Kiểm tra thực hành tổng kết	3	0	0	3
Tổng cộng		10	0	5	5

IV. Nội dung chi tiết

Bài 1: Ôn tập lý thuyết tổng hợp chương trình (2 tiết – TH: 2)

- Ôn tập tổng quan các mô đun MD01–MD04:
 - Tổng quan và xu hướng máy CNC trong CSSD. và sức khỏe.
 - Nguyên lý hoạt động, cơ chế tác động, an toàn thiết bị.
 - Ứng dụng thực tế và quy trình chăm sóc, trị liệu.
 - Các kỹ thuật thực hành và nguyên tắc nghề nghiệp.
- Tổ chức hỏi – đáp, thảo luận nhóm, hệ thống hóa kiến thức trọng tâm.
- Giảng viên hướng dẫn học viên chuẩn bị cho bài kiểm tra tổng kết.

Bài 2: Ôn luyện thực hành tổng hợp các mô đun (3 tiết – TH: 3)

- Ôn luyện kỹ năng thực hành tổng hợp, gồm:
 - Chăm sóc da chuyên sâu bằng thiết bị CNC (RF, HIFU, IPL).
 - Ứng dụng công nghệ cao trong trẻ hóa, giảm béo, trị liệu cơ thể.
 - Kết hợp nhiều loại máy trong một quy trình chăm sóc tổng hợp.
- Thực hành nhóm, giảng viên quan sát – sửa lỗi – đánh giá thao tác.
- Chuẩn bị nội dung và quy trình cho phần kiểm tra tổng kết.

Bài 3: Kiểm tra lý thuyết tổng kết (2 tiết – Kiểm tra: 2)

- **Hình thức:** trắc nghiệm + tự luận ngắn.
- **Nội dung:**
 - Cấu tạo, nguyên lý hoạt động, cơ chế tác động của thiết bị CNC.
 - Quy trình chăm sóc – điều trị bằng máy công nghệ cao.
 - Nguyên tắc an toàn, vệ sinh, bảo quản thiết bị.
 - Đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng giao tiếp.
- **Mục đích:** đánh giá năng lực nắm bắt kiến thức và khả năng vận dụng lý thuyết vào thực hành.

Bài 4: Kiểm tra thực hành tổng kết (3 tiết – Kiểm tra: 3)

- **Hình thức:** kiểm tra trực tiếp trên mô hình hoặc khách thực hành.
- **Nội dung:**

- Thực hiện quy trình chăm sóc hoặc trị liệu bằng ít nhất 2 loại máy CNC.
- Kiểm soát thiết bị, thao tác đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn.
- Giao tiếp, hướng dẫn khách hàng, hoàn thiện hồ sơ dịch vụ.

- **Tiêu chí đánh giá:**

- Kỹ năng vận hành máy – đúng quy trình: **40%**
- Kỹ năng chăm sóc – trị liệu thực tế: **40%**
- Tác phong – giao tiếp – vệ sinh – thái độ nghề nghiệp: **20%**

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập hội đồng thẩm định chương trình đào tạo thường xuyên : Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe

- Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014
- Căn cứ văn bản hợp nhất 5828/VBHN-BLĐTĐBXH năm 2019, hợp nhất Thông tư 43/2015/TT-BLĐTĐBXH (được sửa đổi, bổ sung năm 2018) của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;
- Căn cứ vào kế hoạch đào tạo năm học 2025 – 2026 và định hướng phát triển các ngành nghề đào tạo tại Trường Trung cấp Quốc tế Phoenix
- Xét đề nghị của Trưởng phòng quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo thường xuyên: Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe. (Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Hội đồng có nhiệm vụ:

- Thẩm định tính hợp lý, khoa học, thực hiện và tính pháp lý của chương trình/ giáo trình đào tạo thường xuyên Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.
- Đưa ra ý kiến đánh giá, chỉnh sửa và thông qua chương trình đào tạo thường xuyên Ứng dụng máy công nghệ cao trong chăm sóc sắc đẹp và sức khỏe.
- Báo cáo kết quả thẩm định theo quy định

Điều 3. Hội đồng tự giải thể sau khi đã hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 4. Các Ông/ Bà có tên tại Điều 1 và các bộ phận liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



TS. Trương Tuấn Dũng

PHỤ LỤC 01

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH NGHỀ
ỨNG DỤNG MÁY CÔNG NGHỆ CAO TRONG CHĂM SÓC SẮC ĐẸP VÀ SỨC KHỎE**
(Kèm theo Quyết định số: 318/CV – PIC ngày 03 tháng 12 năm 2025)

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Trương Tuấn Dũng	Hiệu trưởng- Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Thu	Phó Hiệu trưởng- Phó Chủ tịch Hội đồng
3	Đào Văn Tiến	Cố vấn pháp lý- Thành viên
4	Trà Đức Hiếu	Trưởng phòng Đào tạo – Thư ký
5	Nguyễn Phương Thảo	Cử nhân Chăm sóc sắc đẹp- Thành viên
6	Nguyễn Thùy linh	Bác sỹ Y học cổ truyền - Thành viên
7	Bé Thị Châu	Giáo viên Chăm sóc sắc đẹp - Thành viên



